

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

ĐỒ XUÂN THUẬT

NGHIÊN CỨU BIẾN ĐỘNG SỬ DỤNG
TÀI NGUYÊN ĐẤT GIAI ĐOẠN 2005-2015
Ở HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

Chuyên ngành: Địa lí tự nhiên

Mã số: 60 44 02 17

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC TRÁI ĐẤT

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Nguyễn Thị Hồng

Thái Nguyên, năm 2017

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của tôi, các số và tài liệu trích dẫn có nguồn gốc rõ ràng. Kết quả trong luận văn chưa được công bố trong bất cứ công trình nghiên cứu khoa học nào khác, nếu có gì sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Thái Nguyên, tháng 6 năm 2017

Tác giả luận văn

Đỗ Xuân Thuật

LỜI CẢM ƠN

Để có thể hoàn thành luận văn thạc sĩ, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc và chân thành tới PGS.TS.Nguyễn Thị Hồng, người đã chỉ bảo và hướng dẫn cũng như giúp đỡ tôi tận tình trong thời gian nghiên cứu đề tài khóa luận.

Tôi xin chân thành cảm ơn sự tận tình giúp đỡ của Ban chủ nhiệm khoa cũng như các thầy giáo, cô giáo trong khoa Địa lí trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên không quản thời gian công sức đóng góp ý kiến cho tôi hoàn thành nội dung nghiên cứu.

Tôi xin trân trọng cảm ơn Sở tài nguyên môi trường tỉnh Hải Dương; Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Giàng; Phòng tài nguyên môi trường; Phòng nông nghiệp; Phòng thống kê huyện đã cung cấp giúp tôi về nguồn số liệu để phục vụ mục đích nghiên cứu đề tài khóa luận.

Cảm ơn sự động viên khích lệ nhiệt tình trường THPT Cẩm Giàng - huyện Cẩm Giàng tỉnh Hải Dương cũng như bạn bè đồng nghiệp và gia đình đã ủng hộ tôi trong quá trình học tập.

Mặc dù tôi đã cố gắng để hoàn thành khóa luận nhưng với khả năng có hạn luận văn vẫn không tránh khỏi thiếu sót, rất mong được sự cảm thông, đóng góp ý kiến của quý thầy giáo, cô giáo cũng như bạn bè đồng nghiệp.

Thái Nguyên, tháng 6 năm 2017

Học viên

Đỗ Xuân Thuật

MỤC LỤC

Trang

Bìa phụ	
Lời cam đoan	ii
Lời cảm ơn	iii
Mục lục	iv
Danh mục chữ viết tắt	ivi
Danh mục các bảng số liệu	v
Danh mục các hình	vi
MỞ ĐẦU	1
1. Lí do chọn đề tài	1
2. Lịch sử nghiên cứu của đề tài	2
3. Mục tiêu, nhiệm vụ nghiên cứu của đề tài	6
4. Phạm vi, giới hạn nghiên cứu	7
5. Ý nghĩa của đề tài	7
6. Quan điểm và phương pháp nghiên cứu của đề tài	8
7. Đóng góp của luận văn	13
8. Cấu trúc của luận văn	14
NỘI DUNG	15
CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ SỬ DỤNG ĐẤT VÀ BIẾN ĐỘNG SỬ DỤNG ĐẤT PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG	15
1.1. Cơ sở lý luận	15
1.1.1. Khái quát về tài nguyên đất, hiện trạng sử dụng tài nguyên đất	15
1.1.2. Nghiên cứu biến động sử dụng tài nguyên đất	18
1.1.3. Khai thác sử dụng đất bền vững	24
1.1.4. Những nghiên cứu liên quan đến nâng cao hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp theo hướng bền vững	27
1.2. Cơ sở thực tiễn của đề tài	30
1.2.1. Tình hình khai thác sử dụng đất ở Việt Nam	30
1.2.2. Tình hình khai thác sử dụng đất ở vùng Đồng Bằng Sông Hồng	32

1.2.3. Tình hình sử dụng đất ở tỉnh Hải Dương.....	33
Tiểu kết chương 1	34
CHƯƠNG 2: TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG SỬ DỤNG TÀI NGUYÊN ĐẤT HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG GIAI ĐOẠN 2005-2015.....	34
2.1. Khái quát về huyện Cẩm Giàng.....	35
2.1.1. Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên	35
2.1.2. Điều kiện kinh tế - xã hội	41
2.2. Tình hình biến động sử dụng đất huyện Cẩm Giàng - tỉnh Hải Dương giai đoạn 2005-2015	45
2.2.1. Hiện trạng sử dụng vốn đất.....	45
2.2.2. Sự biến động sử dụng các loại đất	48
2.2.3. Nguyên nhân ảnh hưởng tới sự biến động.....	69
2.3. Phân tích mô hình SWOT trong biến động sử dụng tài nguyên đất đai huyện Cẩm Giàng.....	71
Tiểu kết chương 2	74
CHƯƠNG 3: ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP SỬ DỤNG TÀI NGUYÊN ĐẤT BỀN VỮNG HUYỆN CẨM GIÀNG TỈNH HẢI DƯƠNG	76
3.1. Cơ sở định hướng.....	76
3.1.1. Thực trạng phát triển kinh tế xã hội của huyện Cẩm Giàng.....	76
3.1.2. Mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của huyện đến năm 2020	81
3.1.3. Mục tiêu cụ thể trong các lĩnh vực kinh tế đến 2020.....	82
3.2. Phương án quy hoạch sử dụng đất huyện Cẩm Giàng giai đoạn 2005-2015, định hướng đến năm 2020	85
3.2.1. Các quan điểm khai thác dài hạn	85
3.2.2. Chỉ tiêu quy hoạch đến năm 2020	86
3.3. Đề xuất quản lý và sử dụng nguồn tài nguyên đất theo hướng bền vững	91
3.3.1. Giải pháp quản lý sử dụng nguồn tài nguyên đất	91
3.3.2. Giải pháp và tổ chức thực hiện phương án quy hoạch sử dụng tài nguyên đất đến năm 2020.....	93

3.4. Phương án quy hoạch nhằm phát triển cho sản xuất nông nghiệp bền vững huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.....	95
3.4.1. Quy hoạch diện tích cho hoạt động sản xuất nông nghiệp	95
3.4.2. Quy hoạch diện tích cho hoạt động sản xuất phi nông nghiệp	97
3.4.3. Các giải pháp thực hiện phương án quy hoạch.....	98
Tiểu kết chương 3	99
KẾT LUẬN.....	101
1. Kết luận.....	101
2. Kiến nghị.....	102
TÀI LIỆU THAM KHẢO	103
DANH MỤC CÔNG TRÌNH CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ.....	106
PHỤ LỤC.....	107

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

STT	Viết tắt	Viết đầy đủ
1	BĐSDĐ	Biến động sử dụng đất
2	CNH - HĐH	Công nghiệp hóa - hiện đại hóa
3	DT	Diện tích
4	ĐB	Đồng bằng
5	ĐBSH	Đồng bằng Sông Hồng
6	GDP	Tổng sản phẩm trong nước
7	HTSDĐ	Hiện trạng sử dụng đất
8	KĐĐ	Kinh độ Đông
9	NXB	Nhà xuất bản
10	THCS	Trung học cơ sở
11	THPT	Trung học phổ thông
12	QĐ	Quyết định
13	QL	Quốc lộ
14	UBND	Ủy ban nhân dân
15	VD	Ví dụ
16	VĐB	Vĩ độ Bắc

DANH MỤC CÁC BẢNG SỐ LIỆU

Bảng 2.1. Cơ cấu sử dụng các loại đất chính của huyện Cẩm Giàng giai đoạn 2005-2015.	49
Bảng 2.2. Sự tăng giảm ba loại đất chính chia theo các mốc thời gian 2000-2005; 2000-2010; 2010-2015	50
Bảng 2.3. Sự biến động sử dụng đất nông nghiệp của huyện Cẩm Giàng giai đoạn 2005-2015	51
Bảng 2.4. Sự biến động sử dụng đất phi nông nghiệp của huyện Cẩm Giàng giai đoạn 2005-2015	55
Bảng 2.5. Sự biến động sử dụng 3 loại đất phi nông nghiệp có diện tích lớn nhất của huyện Cẩm Giàng giai đoạn 2005-2015	58
Bảng 2.6. Biến động diện tích đất ở của huyện Cẩm Giàng giai đoạn 2005-2015	60
Bảng 2.7. Tổng diện tích, diện tích đất nông nghiệp thực tế của các đơn vị xã, thị trấn huyện Cẩm Giàng 2015	63
Bảng 2.8. Bảng biến động sử dụng đất nông nghiệp phân theo đơn vị hành chính huyện Cẩm Giàng tỉnh Hải Dương giai đoạn 2005-2015	65
Bảng 2.9. Sự biến động sử dụng đất nông nghiệp của huyện Cẩm Giàng giai đoạn 2005-2015	66
Bảng 2.10. Tổng diện tích, diện tích đất phi nông nghiệp thực tế của các đơn vị xã, thị trấn huyện Cẩm Giàng năm 2015.	68
Bảng 3.1. Sự thay đổi cơ cấu ngành nông nghiệp năm 2015 - 2020 của huyện Cẩm Giàng tỉnh Hải Dương	84
Bảng 3.2. Tỷ trọng các loại đất nông nghiệp năm 2015 và định hướng 2020 của huyện Cẩm Giàng tỉnh Hải Dương	86
Bảng 3.3. Tỷ trọng các loại đất phi nông nghiệp năm 2015 và định hướng 2020 của huyện Cẩm Giàng tỉnh Hải Dương	89

DANH MỤC CÁC HÌNH

Hình 1.1. Sơ đồ phân loại đất theo mục đích sử dụng.....	17
Hình 1.2. Phương pháp phân loại dữ liệu đa thời gian.....	23
Hình 1.3. Biểu đồ so sánh diện tích đất nông nghiệp bình quân đầu người của thế giới và một số quốc gia trong khu vực Đông Nam Á năm 2001	31
Hình 2.1. Bản đồ các đơn vị hành chính huyện Cẩm Giàng - tỉnh Hải Dương.....	36
Hình 2.2. Biểu đồ thể hiện cơ cấu diện tích các loại đất nông nghiệp năm 2010	46
Hình 2.3. Biểu đồ thể hiện sự biến động diện tích các loại đất của huyện Cẩm Giàng giai đoạn 2005 - 2015	49
Hình 2.4. Bản đồ thể hiện sự biến động cơ cấu các loại đất huyện Cẩm Giàng - tỉnh Hải Dương giai đoạn 2005 - 2015	52
Hình 2.5. Biểu đồ thể hiện sự biến động một số loại đất phi nông nghiệp giai đoạn 2005-2015 huyện Cẩm Giàng tỉnh Hải Dương.....	59
Hình 2.6. Biểu đồ thể hiện sự biến động diện tích (đất ở nông thôn và đô thị) giai đoạn 2005-2015 huyện Cẩm Giàng tỉnh Hải Dương.....	60
Hình 2.7. Bản đồ thể hiện quy mô và cơ cấu các loại đất huyện Cẩm Giàng - tỉnh Hải Dương năm 2015	62
Hình 3.1. Biểu đồ thể hiện sự thay đổi cơ cấu ngành nông nghiệp của huyện Cẩm Giàng 2015-2020	84
Hình 3.2. Bản đồ quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 huyện Cẩm Giàng - tỉnh Hải Dương	87
Hình 3.3. Biểu đồ thể hiện sự biến động diện tích các đất phi nông nghiệp của huyện Cẩm Giàng 2015-2020.....	90

MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn đề tài

Tài nguyên thiên nhiên là nguồn của cái vật chất do thiên nhiên tạo ra, nó là nguồn vật chất quý giá đối với xã hội loài người, vừa phục vụ trực tiếp cho con người, vừa phục vụ cho các ngành sản xuất. Danh mục các loại tài nguyên thiên nhiên phụ thuộc vào trình độ hiểu biết và sự phát triển của khoa học kỹ thuật do xã hội loài người và sự tiến bộ của nhân loại phát minh sáng chế.

Danh mục những loại tài nguyên cơ bản phục vụ trực tiếp cuộc sống ta phải kể ngay đến tài nguyên đất, tài nguyên nước..., vì vậy đất đai cũng là một loại tài nguyên thiên nhiên, mà lại là một loại tài nguyên thiên nhiên vô cùng quan trọng, nó không thể thay thế trong hoạt động sản xuất nông nghiệp.

Đất được xem: “Đất đai là nguồn tài nguyên vô cùng quý giá của mỗi quốc gia, là tư liệu sản xuất đặc biệt không thể thay thế trong hoạt động sản xuất nông lâm nghiệp, đất còn là địa bàn phân bố dân cư, nơi xây dựng các cơ sở kinh tế...”.

Từ sau ngày đất nước bước vào công cuộc đổi mới (1986), đặc biệt từ sau những năm 1990 quá trình công nghiệp hóa diễn ra mạnh mẽ ở các khu vực có điều kiện thuận lợi; quá trình công nghiệp hóa mang lại nhiều thời cơ cho sự phát triển kinh tế ở mỗi địa phương, nhưng cũng tạo nên nhiều thách thức, nhiều áp lực tới các thành phần tự nhiên của địa phương, các hoạt động kinh tế nói chung và hoạt động công nghiệp nói riêng đang diễn ra, đó là tình trạng ô nhiễm môi trường đặc biệt ô nhiễm nguồn nước, ô nhiễm môi trường không khí và suy thoái tài nguyên cũng như chất lượng đất đai, thu hẹp diện tích sử dụng đất ngày một nhanh. Để nông nghiệp ở các khu vực Đồng bằng châu thổ phát triển bền vững thì việc sử dụng hợp lý cũng như tái tạo bảo vệ tài nguyên đất đai là điều hết sức cần thiết.

Hải Dương là tỉnh nằm ở vị trí trung tâm của Đồng bằng châu thổ Sông Hồng, đất đai được hệ thống sông Hồng đặc biệt là hệ thống sông Thái Bình